



Luôn mang đến những nguồn vui

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

1. Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN ARMEPHACO
2. Mã chứng khoán: AMP
3. Trụ sở chính : Số 118, Vũ Xuân Thiều, P. Phúc Lợi, Q. Long Biên, TP. Hà Nội.
4. Điện thoại : 04. 3875 9466 * Fax: 04. 3875 9476
5. Email : armephaco@armephaco.com.vn
6. Website : armephaco.com.vn
7. Giấy đăng ký kinh doanh số: 0100109191 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/06/2010, thay đổi lần thứ 15 ngày 11/06/2014.

HÀ NỘI, THÁNG 4 NĂM 2017

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ARMEPHACO
NĂM 2016**

MỤC LỤC

MỤC LỤC	1
I. Thông tin chung	1
1. Thông tin khái quát.....	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	2
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	2
4. Định hướng phát triển	3
5. Các rủi ro.....	3
II. Tình hình hoạt động trong năm.....	4
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	4
2. Tổ chức và nhân sự.....	4
2.1. Danh sách Ban điều hành.....	4
2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: Không có	11
2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động	11
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	12
4. Tình hình tài chính.....	12
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu)	13
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	14
6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:	14
6.2. Tiêu thụ năng lượng:	14
6.3. Tiêu thụ nước:	14
6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: <i>Error! Bookmark not defined.</i>	14
6.5. Chính sách liên quan đến người lao động.....	14
6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.	15
6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thi trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không	15
III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc.....	15
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	16
2. Tình hình tài chính.....	16
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	17
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:	17
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty	17
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.....	18
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:	18

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:	19
V. Quản trị công ty.....	19
1. Hội đồng quản trị	19
2. Ban Kiểm soát	22
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát.....	27
VI. Báo cáo tài chính.....	28
1. Ý kiến kiểm toán:	28
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán	28

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng số 1: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	4
Bảng số 2:Cơ cấu lao động.....	11
Bảng số 3: Tình hình tài chính	12
Bảng số 4: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	13
Bảng số 5: Cơ cấu cổ đông.....	14
Bảng số 6: Tình hình tài sản.....	16
Bảng số 7: Tình hình công nợ	17
Bảng số 8: Các quyết định, nghị quyết của HĐQT năm 2016	22
Bảng số 9: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát	27
Bảng số 10: Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ	27
 Sơ đồ số 1: Mô hình quản trị	2

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Armephaco
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100109191 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/06/2010, thay đổi lần thứ 15 ngày 11/06/2014
- Vốn điều lệ: 130.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm ba mươi tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 130.000.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm ba mươi tỷ đồng*)
- Địa chỉ: Số 118 phố Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 04. 3875 9466
- Số fax: 04. 3875 9476
- Website: <http://armephaco.com.vn/>
- Mã cổ phiếu (nếu có): AMP

Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Armephaco tiền thân là Công ty Dược và Trang thiết bị y tế Quân đội được thành lập ngày 17/04/1996 chuyên sản xuất, kinh doanh Dược phẩm và trang thiết bị y tế.

Ngày 23/06/2010, Công ty Dược và Trang thiết bị y tế Quân đội thực hiện cổ phần hóa, chuyển sang mô hình hoạt động theo công ty cổ phần với vốn điều lệ là 130 tỷ đồng.

Công ty gồm 3 Xí nghiệp lớn :

Xí nghiệp Dược phẩm 120 (APHARMA): Thành lập ngày 1/5/1973, là nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP- WHO với 3 phân xưởng: Phân xưởng sản xuất thuốc tiêm; phân xưởng sản xuất thuốc viên non-βlactam; phân xưởng sản xuất thuốc mỡ. Nay xí nghiệp dược phẩm 120 đã chuyển đổi thành công ty TNHH MTV 120 Armephaco, với 100% vốn công ty cổ phần Armephaco.

Xí nghiệp Dược phẩm 150 (COPHAVINA): Thành lập 20/10/1962, là nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP- WHO gồm 1 phân xưởng sản xuất Cephalosporin và 2 phân xưởng sản xuất thuốc viên non- βlactam.

Xí nghiệp Trang thiết bị y tế 130 (MEF): Thành lập 15/07/1969, là nhà máy đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001-2000 với các phân xưởng sản xuất thiết bị y tế cầm tay, cơ khí, điện tử, điện lạnh... Nay Xí nghiệp thiết bị y tế 130 đã chuyển đổi thành công ty TNHH MTV TBYT 130 Armephaco, với 100% vốn công ty cổ phần Armephaco.

Ngoài ra Công ty còn có các văn phòng đại diện, chi nhánh và các phòng kinh doanh trên toàn quốc.

Cùng với sản xuất, phân phối dược phẩm trang thiết bị y tế, từ khi cổ phần hóa, Công ty mở rộng nhiều ngành nghề mới, trong đó có lĩnh vực cung cấp thiết bị, thiết kế, thi công phòng mổ hiện đại, khí y tế....

Công ty liên doanh với đối tác Hàn Quốc thành lập công ty chuyên sản xuất bơm kim tiêm nhựa dùng 1 lần với thương hiệu nổi tiếng VINAHANKOOK, chiếm trên 80% thị phần ở Việt Nam.

Ngày 16/11/2016 Công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 144/2016/GCNCP-VSD với số lượng đăng ký là 13.000.000 cổ phiếu.

Ngày 05/01/2017, Công ty được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom.

2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh:

+ Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác

Chi tiết:

Bán buôn máy móc, thiết bị y tế.

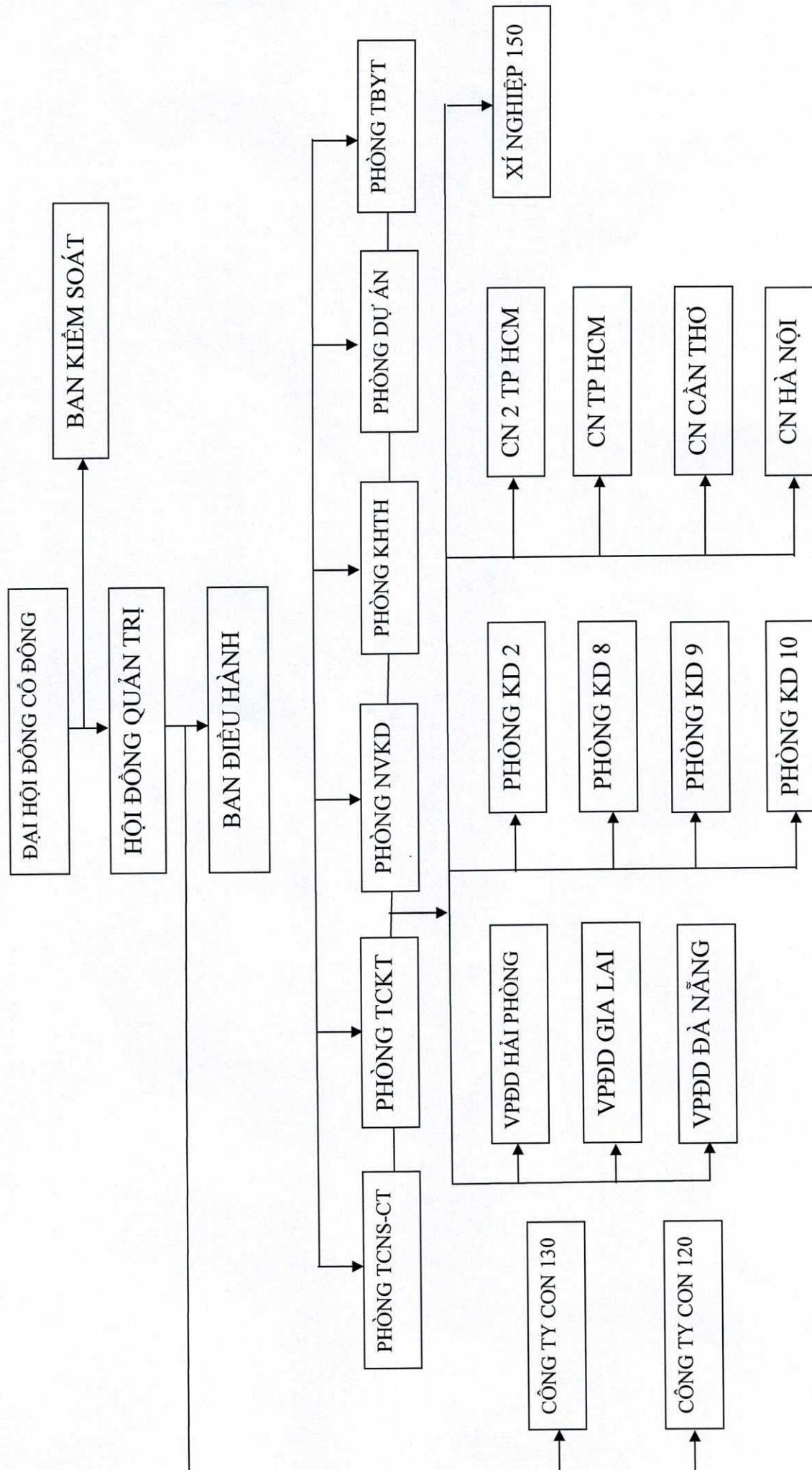
Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện).

+ Bán buôn máy móc, thiết bị phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.

- Địa bàn kinh doanh: Địa bàn kinh doanh của Công ty rộng khắp cả nước.

3. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

Sơ đồ số 1: Mô hình quản trị



(Nguồn: Công ty cổ phần Armephaco)

Công ty cổ phần Armephaco được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014.Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.

❖ **Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và định hướng phát triển của Công ty; thông qua Báo cáo tài chính năm được kiểm toán, các báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật pháp và Điều lệ Công ty.

❖ **Hội đồng quản trị (HĐQT)**

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ. HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược kế hoạch hoạt động hàng năm, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban Điều hành. HĐQT có nhiệm vụ sau:

Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty.

Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua.

Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban điều hành Công ty.

Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ.

Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ.

Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty.

Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

❖ **Ban kiểm soát**

Do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính; thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

❖ **Ban Tổng Giám đốc**

Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc theo luật định, theo Điều lệ của Công ty, v.v... và giải quyết những vấn đề được Hội đồng Quản trị phân cấp hoặc ủy quyền cho Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc điều hành chung các hoạt động của Công ty và trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực. Tổng Giám đốc bằng quyết định của mình phân công cho các Phó tổng Giám đốc phụ trách một số lĩnh vực cụ thể. Theo yêu cầu điều hành trong

từng thời gian, Tổng Giám đốc có thể điều chỉnh lại sự phân công công việc giữa các Phó tổng Giám đốc. Khi cần thiết Tổng Giám đốc có thể ủy quyền cho Phó tổng Giám đốc thực hiện một số nhiệm vụ của Tổng Giám đốc.

Quyết định vấn đề lớn hoặc đột xuất mới phát sinh, các sự cố như thiên tai, tai nạn... ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong thời gian vắng mặt, Tổng Giám đốc ủy quyền cho một (01) Phó tổng Giám đốc giải quyết công việc thay mình.

Thường xuyên giữ mối liên hệ với Bí thư Đảng ủy Công ty, Chủ tịch Công đoàn của Công ty để phối hợp công tác và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của Công ty, cũng như tạo điều kiện để các tổ chức Chính trị thể hoạt động có hiệu quả.

Giữ mối quan hệ chặt chẽ với các Cơ quan của Đảng, Nhà nước và chính quyền địa phương.

Xử lý công việc trên cơ sở xem xét hồ sơ, tài liệu trình và các ý kiến chính thức của Phó tổng Giám đốc, cơ quan và đơn vị liên quan.

Định kỳ hoặc đột xuất họp với các Phó tổng Giám đốc, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị để giải quyết các vấn đề liên quan hoặc tháo gỡ các khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Thành lập các bộ phận, ban chuyên ngành để tư vấn cho Tổng Giám đốc xem xét, giải quyết các vấn đề quan trọng, phức tạp. Nhiệm vụ, phương thức hoạt động, thành phần và thời gian hoạt động của các bộ phận, ban chuyên ngành được Tổng Giám đốc quy định trong văn bản thành lập.

Thành lập các tổ công tác để giúp Tổng Giám đốc giải quyết những nhiệm vụ quan trọng, đột xuất đòi hỏi sự tham gia của nhiều cơ quan, đơn vị của Công ty.

Làm việc trực tiếp với các phòng, đơn vị về những vấn đề đã được phân cấp, giao nhiệm vụ cho các Phó tổng Giám đốc hoặc các Trưởng cơ quan, đơn vị trong từng trường hợp cụ thể.

- ❖ **Phòng Tổ chức nhân sự - Chính trị:** Công tác tổ chức chính sách, Quản lý công bố thông tin, bảo hộ lao động, an toàn, công tác phục vụ, lễ tân và hậu cần khác.

- ❖ **Phòng Tài chính kế toán:** Quản lý tài chính, tài sản, sử dụng nguồn tiền theo quy định của pháp luật Nhà nước và quy chế của Công ty.

- ❖ **Phòng Nghiệp vụ kinh doanh:** Thống kê, Quản lý hồ sơ thầu, hợp đồng kinh tế, Xuất nhập khẩu.

- ❖ **Phòng Kế hoạch TH:** Lập kế hoạch và kiểm soát thực hiện kế hoạch, Công tác thống kê, tổng hợp số liệu.

- ❖ **Phòng Dự án:** Tìm kiếm việc làm, xây dựng kế hoạch tìm kiếm quản lý dự án, tổ chức thực hiện về mặt kỹ thuật, giám sát kỹ thuật, thi công công trình dự án.

- ❖ **Phòng Thiết bị y tế:** Bảo hành bảo trì thiết bị y tế, Quản lý thị trường xuất nhập khẩu và Phân phối Thiết bị y tế trên toàn quốc.

- ❖ **Phòng Kinh doanh 2, Phòng Kinh doanh 8, Phòng Kinh doanh 9, Phòng**

Kinh doanh 10: Thực hiện kinh doanh các sản phẩm do Công ty sản xuất, độc quyền phân phối và các sản phẩm thuộc lĩnh vực Dược và Thiết bị y tế khác.

❖ **Chi nhánh:** Chi nhánh Tp Hồ Chí Minh, Chi nhánh 2 Tp Hồ Chí Minh, Chi nhánh Cần Thơ, Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Xí nghiệp Dược phẩm 150.

❖ **Văn phòng đại diện:** Văn phòng đại diện Hải Phòng, Văn phòng đại diện Gia Lai; Văn phòng đại diện Đà Nẵng.

3.1. Các công ty con và công ty liên kết:

- *Các công ty con:*

+ *Công ty TNHH MTV 120 Armephaco*

+ *Công ty TNHH MTV Thiết bị Y tế 130 Armephaco*

- *Các công ty liên kết:*

+ *Công ty cổ phần Thiết bị Y tế Vinahankook*

4. *Định hướng phát triển*

a, Mô hình tổ chức

b, Đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh

c, Đầu tư khai thác lợi thế đất

d, Hoạt động liên doanh:

5. *Các rủi ro*

✚ **Rủi ro kinh tế**

Nền kinh tế nào cũng luôn chứa đựng những rủi ro được hình thành từ sự biến động của các nhân tố kinh tế cơ bản như: Tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Các doanh nghiệp, với vai trò là một trong các chủ thể của nền kinh tế cũng không nằm ngoài sự tác động của các nhân tố trên.

Trong bối cảnh kinh tế thế giới hồi phục khó khăn, rủi ro nhiều, kinh tế Việt Nam đã có những dấu hiệu cải thiện cả ở góc độ sản xuất kinh doanh cũng như ổn định kinh tế vĩ mô. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn chưa đựng nhiều thách thức khi ổn định kinh tế chưa bền vững, phục hồi không đều, tăng trưởng dựa nhiều vào khu vực FDI.

Mặt khác, vào đúng thời điểm Việt Nam đầy mạnh tiến trình hội nhập đến mức sâu sắc thì cục diện kinh tế chính trị quốc tế diễn ra những điều ngoài ý muốn. Trước mắt, nó sẽ làm tăng tính bất định, và chỉ riêng điều đó đã tác động tiêu cực đế việc đầu tư, kinh doanh, tiêu dùng ...

✚ **Rủi ro luật pháp**

Việt Nam đang đầy mạnh tiến trình hội nhập, điều này khiến môi trường kinh doanh của các Doanh nghiệp cũng thay đổi nhiều. Đòi hỏi các doanh nghiệp nói chung và Công ty cổ phần Armephaco nói riêng phải nhận thức được những thông tin pháp lý, chính sách thỏa thuận cam kết quốc tế cũng như những thay đổi dự kiến trong chính sách pháp luật quốc gia, để thích ứng kịp thời sự hội nhập, cạnh tranh, phát triển.

Pháp luật và các chính sách của Việt Nam thường xuyên có những thay đổi để phù hợp với thực tiễn, phù hợp với thông lệ quốc tế. Hàng loạt các thay đổi về cơ chế, chính sách pháp luật kinh doanh trọng yếu vừa qua và sắp tới cũng đòi hỏi Công ty phải có sự chuyển đổi cơ chế, chính sách nội bộ của mình.

Ngoài ra, trong năm 2016, cổ phiếu Công ty cổ phần Armephaco đã được đăng ký giao dịch trên sàn Upcom. Vì vậy, ngoài việc hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp thì hoạt động của Công ty còn bị điều chỉnh bởi các văn bản liên quan đến thị trường Chứng khoán.

Ngoài các chính sách kinh tế, chính trị, xã hội nói chung ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thì Công ty còn chịu sự quản lý, chi phối của các hiệp hội... Do đó, mỗi sự thay đổi của chính sách, pháp luật của Nhà nước, chính sách của Tổng công ty, .. sẽ tiềm ẩn nhiều rủi ro tới quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty. Để tồn tại và phát triển đòi hỏi Công ty phải tiếp tục tìm kiếm sáng tạo những định hướng mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới trong hoạt động kinh doanh

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng số 1: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Tăng trưởng năm 2016 so với 2015
1	Tổng giá trị tài sản	820.477.020.060	882.959.524.993	7,62%
2	Vốn chủ sở hữu	158.930.621.074	165.996.815.668	4,45%
3	Doanh thu thuần	1.102.981.825.657	1.203.928.857.351	9,15%
4	Lợi nhuận từ Hoạt động kinh doanh	19.846.250.061	23.191.297.195	16,85%
5	Lợi nhuận khác	96.249.768	42.731.358	-55,60%
6	Lợi nhuận trước thuế	19.942.499.829	23.234.010.553	16,51%
7	Lợi nhuận sau thuế	15.727.844.819	19.556.835.730	24,35%
8	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	1,44%	1,63%	13,84%
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	9%	10%	11%
10	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	9,90%	11,78%	19,05%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016 của Công ty)

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

◆ Danh sách Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
-----	-----------	---------

1	Ông Nguyễn Văn Dũng	Tổng Giám đốc
2	Bà Nguyễn Thị Hương	Phó Tổng Giám đốc
3	Ông Đỗ Chi	Phó Tổng Giám đốc
4	Ông Đỗ Văn Bé	Phó Tổng Giám đốc
5	Ông Dương Đình Sơn	Phó Tổng Giám đốc
6	Ông Đỗ Đức Thịnh	Phó Tổng Giám đốc
7	Ông Đỗ Đình Ngọc	Kế toán trưởng

♣ Lý lịch thành viên Ban Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý khác

Ông Nguyễn Văn Dũng - Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

Họ và tên	:	Nguyễn Văn Dũng
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	07/10/1963
Nơi sinh	:	Yên Trung, Ý Yên, Nam Định
CMND/ Hộ chiếu	:	87052951
Ngày cấp/Ngày hết hạn	:	15/01/2010
Nơi cấp	:	Tổng cục Hậu cần/BQP
Quốc tịch	:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	:	802 nhà 25T1, tổ 77, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội.
Điện thoại	:	0988095566
Trình độ chuyên môn:	:	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
Quá trình công tác	:	

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 04/2008 đến 10/2009	Phó Giám đốc Công ty Dược và TTBYT Quân đội (Armephaco)
Từ 11/2009 đến tháng 05/2010	Giám đốc Công ty Dược và TTBYT Quân đội
Từ 06/2010 đến nay.	Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Armephaco, Thành viên HĐQT Công ty CP Thiết bị y tế Vinahankook, Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV 120 từ tháng 11/2013.

Chức vụ hiện nay tại công ty	:	Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc tại Công ty CP Armephaco
Chức vụ tại tổ chức khác	:	Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV 120 Armephaco
		Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thiết bị y tế Vinahankook
Tổng số cổ phần nắm giữ - Cá nhân sở hữu	:	2.900 cổ phần, chiếm 0,022% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu của Bộ Quốc Phòng : 2.639.000 cổ phần, chiếm 20,27 % vốn điều lệ
- Sở hữu của người có liên quan : Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

Bà Nguyễn Thị Hương – Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Nguyễn Thị Hương
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 12/08/1970
- Nơi sinh : Hà Nội
- CMND/ Hộ chiếu : 012529528
- Ngày cấp/Ngày hết hạn : 14/06/2002
- Nơi cấp : Công an Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Địa chỉ thường trú : 18, Tô Hoàng, phường Cầu Diễn, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
- Điện thoại : 0912250685
- Trình độ chuyên môn: : Thạc sỹ Dược
- Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 10/1993 đến 09/1996	Công ty Dược và TTBYT Quân đội/TCHC
Từ 10/1996 đến 04/2002	Công ty Dược và TTBYT Quân đội/TCHC
Từ 05/2002 đến 10/2002	Quản đốc PX XN Công ty Dược và TTBYT QĐ
Từ 11/2003 đến 07/2004	Trưởng phòng KH XN120, Công ty Dược và TTBYT QĐ
Từ 08/2004 đến 06/2005	Phó Giám đốc XN 120, Công ty Dược và TTBYT QĐ
Từ 07/2005 đến 03/2008	Phó Giám đốc XN 120, Công ty Dược và TTBYT
Từ 04/2008 đến 02/2010	Giám đốc XN 120, Công ty Dược và TTBYT Quân đội
Từ 03/2010 đến 05/2010	Phó Giám đốc Công ty Dược và TTBYT Quân đội
Từ 06/2010 đến nay	Phó chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Armephaco, Chủ tịch HĐTV Công ty TNHHMTV 120 từ tháng 11/2013

Chức vụ hiện nay tại công ty : Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị tại Công ty CP Armephaco, Phó Tổng Giám đốc Công ty

Chức vụ tại tổ chức khác	:	Chủ tịch HĐTV, Giám đốc Công ty TNHH MTV 120 Armephaco
Tổng số cổ phần năm giữ	:	
- Cá nhân sở hữu	:	1.120.833 cổ phần, chiếm 8,62 % vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu của Bộ Quốc Phòng	:	377.000 cổ phần, chiếm 2,90% vốn điều lệ
Sở hữu của người có liên quan	:	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty	:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không có

Ông Đỗ Chi – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên	:	Đỗ Chi
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	06/11/1961
Nơi sinh	:	Canh Nậu, Thạch Thất, Hà Nội
CMND/ Hộ chiếu	:	89009056
Ngày cấp/Ngày hết hạn	:	15/01/2010
Nơi cấp	:	Tổng cục Hậu cần/BQP
Quốc tịch	:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	:	Số 15, ngõ 149, Phố Ô Cách, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại	:	0982055445
Trình độ chuyên môn:	:	Cử nhân khoa học xã hội và nhân văn
Quá trình công tác	:	

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 12/2004 đến 07/2007	Chủ nhiệm chính trị,Công ty Dược và TTBYT Quân đội
Từ tháng 08/2007 đến 02/2010	Chủ nhiệm chính trị, Công ty Dược và TTBYT Quân đội
Từ tháng 03/2010 đến 05/2010	Phó Giám đốc Công ty Dược và TTBYT Quân đội.
Từ 06/2010 đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Armephaco, Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV 120 Armephaco từ tháng 11/2013.

Chức vụ hiện nay tại công ty	:	Thành viên Hội đồng Quản trị tại Công ty CP Armephaco, Phó Tổng Giám đốc Công ty.
Chức vụ tại tổ chức khác	:	Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV 120 Armephaco

Tổng số cổ phần nắm giữ	:
- Cá nhân sở hữu	: 3.000 cổ phần, chiếm 0.023% vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu của Bộ Quốc Phòng	: 754.000 cổ phần, chiếm 5,80% vốn điều lệ
Sở hữu của người có liên quan	: Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
Những khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	: Không có

Ông Đỗ Văn Bé – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên	:	Đỗ Văn Bé
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	08/04/1960
Nơi sinh	:	Nam Hải, Tiền Hải, Thái Bình
CMND/ Hộ chiếu	:	83201012
Ngày cấp/Ngày hết hạn	:	16/09/2011
Nơi cấp	:	Tổng cục Hậu cần/BQP
Quốc tịch	:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	:	210 A, Tô Hiến Thành, phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.
Điện thoại	:	0989005901
Trình độ chuyên môn:	:	Trên Đại học Dược (CK 1)
Quá trình công tác	:	

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 06/2002 đến 07/2006	Phó Giám đốc Xí nghiệp DP 150, Công ty Dược và TTBYT Quân đội.
Từ 08/2006 đến 05/2010	, Giám đốc Xí nghiệp DP 150, Công ty Dược và TTBYT Quân đội
Từ 06/2010 đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Armephaco

Chức vụ hiện nay tại công ty	:	Thành viên Hội đồng Quản trị tại Công ty CP Armephaco, Phó Tổng Giám đốc Công ty.
Chức vụ tại tổ chức khác	:	
Tổng số cổ phần nắm giữ	:	
- Cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
- Đại diện sở hữu của Bộ Quốc Phòng	:	377.000 cổ phần, chiếm 2,90% vốn điều lệ
Sở hữu của người có liên quan	:	Không có

Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
Những khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	: Không có

Ông Dương Đình Sơn –Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên	:	Dương Đình Sơn
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	15/12/1983
Nơi sinh	:	Hà Tĩnh
CMND/ Hộ chiếu	:	025396160
Ngày cấp/Ngày hết hạn	:	28/12/2010
Nơi cấp	:	Công an TP Hồ Chí Minh
Quốc tịch	:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	:	38/F Nguyễn Giản Thanh, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.
Điện thoại	:	0917336885
Trình độ chuyên môn:	:	Đại học Dược
Quá trình công tác	:	

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 06/2010 đến 08/2012	Phó phòng kinh doanh Công ty CP Armephaco
Từ 09/2012 đến nay	Phó Tổng Giám đốc kiêm GD chi nhánh 2, Công ty CP Armephaco

Chức vụ hiện nay tại công ty : Phó Tổng Giám đốc Công ty, tại Công ty CP
Armephaco

Chức vụ tại tổ chức khác

Tổng số cổ phần năm giữ

Tổng số có phần

- Ca nhân số hữu : 300-350 ph
- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần

Sở hữu của người có liên quan : Không có

Sở hữu của người có tên

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
Những lỗi sau đây : Ví Công ty : Không có

Nhưng khoản nợ đối với Công ty : Không có
Lai trả lãi : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

Ông Đô Đức Thịnh –Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên : Đô Đức Thịnh
Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 18/08/1961
Nơi sinh : Hà Nội
CMND/ Hộ chiếu : 001061003210
Ngày cấp/Ngày hết hạn : 20/05/2015
Nơi cấp : Công an Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Số 05N1, khu tập thể học viện Chính trị Quân sự,
Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại : 0903437072
Trình độ chuyên môn: : Đại học
Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 07/2010 đến 09/2012	Phó Tổng Giám đốc Công ty Liên doanh Vinahancook
Từ 10/2012 đến nay	Phó Tổng Giám đốc, Công ty CP Armeephaco

Chức vụ hiện nay tại công ty : Phó Tổng Giám đốc Công ty, tại Công ty CP
Armephaco

Chức vụ tại tổ chức khác	:	
Tổng số cổ phần nắm giữ	:	
- Cá nhân sở hữu	:	2.900 cổ phần, chiếm 0,022 % vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Sở hữu của người có liên quan	:	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty	:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không có

Ông Đỗ Đình Ngọc – Kế toán trưởng

Họ và tên	:	Đỗ Đình Ngọc
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	12/07/1977
Nơi sinh	:	Duyên Thái, Thường Tín, Hà Nội
CMND/ Hộ chiếu	:	111351964
Ngày cấp/Ngày hết hạn	:	11/09/2010
Nơi cấp	:	TP Hà Nội
Quốc tịch	:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	:	Cụm 7, Hạ Thái, Duyên Thái, Thường Tín, Hà Nội
Điện thoại	:	0984702333

Trình độ chuyên môn: : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 06/2001 đến 12/2002	Phòng kế hoạch, XNTBYT 130, Công ty Dược và TTBYT Quân đội/TCHC
Từ 01/2003 đến 11/2004	Trợ lý phòng KH, XN TBYT 130, Công ty Dược và TTBYT Quân đội/TCHC
Từ 12/2004 đến 05/2006	Trợ lý phòng KH XN TBYT 130, Công ty Dược và TTBYT Quân đội/TCHC
Từ 06/2006 đến 06/2007	Trợ lý phòng Kế hoạch Công ty Dược và TTBYT Quân đội/TCHC
Từ 07/2007 đến 06/2009	Trợ lý phòng Kế hoạch, Công ty Dược và TTBYT Quân đội/TCHC
Từ 07/2009 đến 05/2010	Trợ lý phòng Kế hoạch, Công ty Dược và TTBYT Quân đội/TCHC
Từ 06/2010 đến 06/2014	Giám đốc nhân sự, Công ty CP Armephaco, Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV 120 Armephaco từ tháng 11/2013.
Từ 07/2014 đến nay	Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty CP Armephaco, kiểm soát viên Công ty TNHH MTV 120 Armephaco

Chức vụ hiện nay tại công ty : Kế toán trưởng tại Công ty CP Armephaco

Chức vụ tại tổ chức khác : Trưởng ban kiểm soát Công ty TNHH MTV 120 Armephaco

Tổng số cổ phần nắm giữ :

- Cá nhân sở hữu : 9.200 cổ phần, chiếm 0,071% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần

Sở hữu của người có liên quan : Không có

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Bảng số 2: Cơ cấu lao động

STT	Tiêu chí	Số người	Tỷ lệ

STT	Tiêu chí	Số người	Tỷ lệ
	Phân theo trình độ lao động	421	100%
1	<i>Trên đại học</i>	22	5%
2	<i>Trình độ đại học và tương đương</i>	118	28%
3	<i>Trình độ cao đẳng, trung cấp</i>	250	59%
4	<i>Công nhân kỹ thuật, cao đẳng nghề, trung cấp, trung cấp nghề</i>	31	8%
	Phân theo HĐ lao động	421	100%
1	<i>Lao động không thuộc diện ký HDLĐ</i>	4	0.9%
2	<i>Hợp đồng không xác định thời hạn</i>	290	68%
3	<i>Hợp đồng thời hạn 1-3 năm</i>	107	25% ¹
4	<i>Hợp đồng thời vụ</i>	20	4,7%
	Phân theo giới tính	421	100%
1	<i>Nam</i>	212	50,3%
2	<i>Nữ</i>	209	49,7%

(Nguồn: CTCP Armephaco)

♣ Chính sách lương thưởng

Công ty xây dựng chính sách lương phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc chuyên môn của từng người. Cán bộ công nhân viên trong Công ty ngoài việc được hưởng lương tháng theo bậc lương cơ bản còn được hưởng lương công việc theo năng suất và hiệu quả.

Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng năng suất lao động và hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng định kỳ và thưởng đột xuất cho cá nhân, tập thể có những đóng góp thiết thực vào kết quả hoạt động chung.

Công ty trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo đúng quy định của pháp luật. Công ty luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để Công đoàn và Đoàn thanh niên Công ty hoạt động hiệu quả. Hàng năm, cán bộ công nhân viên Công ty đều được hưởng chế độ vào các dịp lễ, Tết.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

4. *Tình hình tài chính*

a) Tình hình tài chính

Bảng số 3: Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng
----------	----------	----------	--------

			giảm/
Tổng giá trị tài sản	820.477.020.060	882.959.524.993	7,62%
Doanh thu thuần	1.102.981.825.657	1.203.928.857.351	9,15%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	19.846.250.061	23.191.297.195	16,85%
Lợi nhuận khác	96.249.768	42.731.358	-55,60%
Lợi nhuận trước thuế	19.942.499.829	23.234.010.553	16,51%
Lợi nhuận sau thuế	15.727.844.819	19.556.835.730	24,35%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	9%	10%	11%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016 của Công ty)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng số 4: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,08	1,09	
Hệ số thanh toán nhanh <u>TSLĐ – Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	Lần	0,87	0,87	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	%	80,63%	81,20%	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	416,25%	431,9%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho	Vòng	7,30	6,98	
Doanh thu thuần/Tổng Tài sản	Lần	1,34	1,36	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,43%	1,62%	
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	1,80%	1,93%	
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	9,9%	11,78%	
Lợi nhuận sau thuế/Tổng Tài sản	%	1,92%	2,21%	

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016 của Công ty)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 13.000.000 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông

- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
 - Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 13.000.000 cổ phiếu
 - Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 cổ phiếu.
- c) Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 01/01/2017

Bảng số 5: Cơ cấu cổ đông

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Cổ đông trong nước	186	130.000.000	100%
1.1	Tổ chức	3	5.086.365	39%
1.2	Cá nhân	183	7.913.635	61%
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	00%
2.1	Tổ chức	0	0	0%
2.2	Cá nhân	0	0	0%
3	Cổ phiếu quỹ			
Tổng Cộng			130.000.000	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Armephaco)

- b) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- c) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- d) Các chứng khoán khác: Không có.
- 5.1. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty
- 5.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Sử dụng nguồn nguyên liệu tiết kiệm, hiệu quả
- 5.3. Tiêu thụ năng lượng:
- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp đảm bảo chuẩn định mức.
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có
- 5.4. Tiêu thụ nước:
- 5.5. Công ty tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường
- 5.6. Chính sách liên quan đến người lao động.
- a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Năm	2013	2014	2015	2016
Lao động bình quân (người)	440	430	435	421
Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	5,7	6,1	6,9	7,1

(*Nguồn: CTCP Armephaco*)

- b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Thời gian làm việc: 8h/ngày, 44 giờ/tuần, nghỉ trưa 1,5h. Khi có yêu cầu về tiến độ sản xuất, kinh doanh thì CBCNV có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

Ngày phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản. CBCNV được nghỉ lễ và tết 10 ngày theo quy định của Luật Lao động. Đối với CBCNV làm việc tại Công ty từ 12 tháng trở lên được nghỉ phép 12 ngày/năm. Những người còn lại sẽ được nghỉ phép tính theo tỷ lệ thời gian làm việc. Trong thời gian nghỉ thai sản, ngoài thời gian nghỉ 06 tháng với chế độ bảo hiểm theo đúng quy định còn được hưởng thêm lương cơ bản do Bảo hiểm xã hội chi trả.

Điều kiện làm việc: Công ty trang bị đầy đủ các công cụ bảo hộ lao động, đồng thời Công ty luôn tuân thủ các nguyên tắc an toàn lao động để đảm bảo năng suất lao động cao và an toàn cho CBCNV

- c) Hoạt động đào tạo người lao động

Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút được lao động có năng lực và trình độ chuyên môn phù hợp vào làm việc tại Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô hoạt động của Công ty. Tùy theo từng vị trí cụ thể mà Công ty đưa ra những tiêu chuẩn riêng song tất cả các chức danh đều phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản như có trình độ chuyên môn cơ bản phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Công ty, nhiệt tình và ham học hỏi, yêu thích công việc và chủ động sáng tạo trong công việc. Đối với các vị trí quan trọng, việc tuyển dụng chặt chẽ hơn với các yêu cầu về kinh nghiệm công tác, khả năng phân tích và tác nghiệp độc lập trình độ về ngoại ngữ và tin học.

Công ty cũng dành chính sách lương, thưởng và những chế độ đãi ngộ cao cho các nhân viên giỏi, có trình độ học vấn cao và có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan đến ngành nghề hoạt động của Công ty nhằm một mặt tạo tâm lý ổn định cho nhân viên và mặt khác để tập hợp, thu hút nguồn nhân lực giỏi về làm việc cho Công ty.

Bên cạnh đó, hàng năm đơn vị cũng luôn xây dựng kế hoạch, thực hiện đào tạo và đào tạo lại tay nghề trình độ cho người lao động bằng nhiều hình thức, nhằm phát triển đội ngũ cán bộ công nhân viên đáp ứng yêu cầu đa dạng hóa ngành nghề của Công ty, theo kịp trình độ công nghệ của các nước tiên tiến trên thế giới.

5.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

5.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- a/ Những mặt tích cực

- Công ty có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực Dược và Trang thiết bị y tế;

- Nhanh nhạy triển khai mở rộng thị trường và địa bàn kinh doanh trải dài khắp cả nước. Nộp ngân sách nhà nước tiếp tục đạt mức cao là 104,397 tỷ đồng. Thu nhập bình quân của người lao động đạt 7,177 triệu đồng, tăng 1,5% so với năm 2015.

- Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật Nhà nước trong kinh doanh, các chế độ chính sách, các nguyên tắc tài chính, thuế, chuẩn mực kế toán;

b/ Những hạn chế trong năm 2016

- Công ty chưa tìm ra được mặt hàng mũi nhọn để phát triển thương hiệu trên thị trường, sản xuất nhiều mặt hàng với số lượng ít nên hiệu quả kinh doanh chưa cao.

- Giá cả biến động mạnh nên ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh và tham gia đấu thầu

- Nhân sự chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Bảng số 6: Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm/
Tài sản ngắn hạn	709.367.618.313	777.980.126.440	9,67%
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	107.379.876.702	59.689.841.925	-44,41%
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1.850.000.000	2.850.000.000	54,05%
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	458.463.338.067	551.371.238.238	20,27%
<i>Phải thu khách hàng</i>	<i>418.053.030.522</i>	<i>474.209.996.728</i>	<i>13,43%</i>
<i>Trả trước cho người bán</i>	<i>26.775.473.780</i>	<i>66.645.709.697</i>	<i>148,91%</i>
<i>Phải thu ngắn hạn khác</i>	<i>14.362.783.708</i>	<i>11.403.352.668</i>	<i>-20,60%</i>
<i>Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi</i>	<i>-727.949.943</i>	<i>-887.820.855</i>	<i>21,96%</i>
4. Hàng tồn kho	136.605.626.027	156.252.092.648	14,38%
5. Tài sản ngắn hạn khác	5.068.777.517	7.816.953.629	54,22%
Tài sản dài hạn	111.109.401.747	104.979.398.553	-5,52%
1. Các khoản phải thu dài hạn	1.833.879.040	1.824.397.040	-0,52%
2. Tài sản cố định	82.754.219.959	74.422.401.022	-10,07%
3. Tài sản dở dang dài hạn	-	-	-
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	22.983.983.000	24.599.541.514	7,03%

5. Tài sản dài hạn khác	3.537.301.748	4.133.058.977	16,84%
-------------------------	---------------	---------------	--------

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2016 của Công ty)

- b) Tình hình nợ phải trả
- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

Bảng số 7: Tình hình công nợ

NỢ PHẢI TRẢ	Năm 2015 (Đồng)	Năm 2016 (Đồng)
A. NỢ PHẢI TRẢ	661.546.398.986	716.962.709.325
I. Nợ ngắn hạn	659.011.946.986	714.728.257.325
1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	318.409.709.809	428.458.249.121
2. Phải trả cho người bán ngắn hạn	200.375.778.463	184.533.068.485
3. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	77.694.266.515	65.568.135.173
4. Thuê và các khoản phải nộp nhà nước	6.892.985.420	4.597.304.578
5. Phải trả người lao động	5.667.612.925	4.606.673.355
6. Chi phí phải trả	159.486.685	234.476.303
7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	49.812.107.169	26.608.381.324
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	121.968.986
II. Nợ dài hạn	2.534.452.000	2.234.452.000

(Nguồn: BCTC hợp nhất Kiểm toán năm 2016 của Công ty)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Những tiến bộ về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Bộ máy điều hành và lãnh đạo gọn nhẹ, trực tiếp. Dưới Ban Tổng Giám đốc có các phòng ban với chức năng và nhiệm vụ công việc cụ thể với sự giám sát và điều hành sát sao của các trưởng bộ phận. Chính sách của công ty đảm bảo theo đúng luật định hiện hành của nhà nước Việt Nam, chính sách nhân sự nhằm thúc đẩy hoạt động của Công ty. Chính sách trả lương cho nhân viên theo năng lực làm việc và chế độ đãi ngộ tốt đã giúp công ty tuyển dụng được những nhân sự có năng lực thực sự, có tâm huyết làm việc cho công ty.

Các biện pháp kiểm soát: công ty có Ban kiểm soát gồm các thành viên độc lập, giám sát hoạt động tài chính cũng như quản lý của công ty

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

a, Mô hình tổ chức

Kiện toàn lại các lĩnh vực, ngành nghề hoạt động sản xuất kinh doanh, cơ cấu lại nguồn vốn để phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh và định hướng phát triển.

Đổi mới tổ chức quản lý, sản xuất kinh doanh của Công ty, tạo điều kiện liên kết và phát huy năng lực của các đơn vị thành viên; chuyển từ liên kết theo kiểu hành chính với cơ chế giao khoán giữa Công ty với các đơn vị trực thuộc sang liên kết bền chặt bằng cơ chế đầu tư tài chính là chủ yếu; xác định rõ quyền lợi, trách nhiệm về

vốn và lợi ích kinh tế giữa Công ty với các đơn vị thành viên là công ty con, công ty liên kết; tăng cường năng lực kinh doanh cho các đơn vị tham gia liên kết;

b, Đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh

- Hỗ trợ thúc đẩy sản xuất của 3 nhà máy sản xuất sản phẩm (Công ty 120; Công ty 130 và XN150). Chú trọng đẩy mạnh hoạt động kinh doanh bán hàng của các phòng kinh doanh, tăng cường đưa sản phẩm của Xí nghiệp dược phẩm 150 ra phía thị trường phía Bắc và đồng thời đẩy mạnh doanh thu bán hàng của Công ty 120 tại thị trường phía Nam.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch làm đại diện phân phối độc quyền cho các hãng nước ngoài tại thị trường Việt Nam.

c, Đầu tư khai thác lợi thế đất

- Hoàn thành thủ tục ký kết hợp đồng thuê đất với Bộ Quốc phòng khu đất tại số 112 Trần Hưng Đạo, quận I, TP HCM.

d, Hoạt động liên doanh:

- Tham gia Hội đồng quản trị chỉ đạo hoạt động kinh doanh tại Công ty Cổ phần TBYT Vinahankook nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.

- Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã Chỉ đạo các phòng ban xây dựng các kế hoạch hành động phù hợp với mục tiêu hoạt động của Công ty nhằm tư vấn, giám sát việc thực hiện chiến lược và hạn chế rủi ro.

- Phân tích thông tin, đánh giá dự báo xu hướng phát triển các lĩnh vực hoạt động, từ đó hạn chế rủi ro đầu tư trong những năm kế tiếp, đảm bảo phát triển ổn định và bền vững.

- Tập trung hoàn thiện kế hoạch kinh doanh, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2016 tới các phòng ban trong toàn hệ thống.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế quản trị, các quy định do Hội đồng quản trị ban hành và tình hình chấp hành việc tuân thủ các quy định của Nhà nước, của các cơ quan chức năng.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo điều lệ Công ty; đã tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016, các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo chấp hành đúng quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

V. Quản trị công ty.

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Armephaco có 7 (bảy) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Văn Dũng	Chủ tịch HĐQT	Điều hành
2	Bà Nguyễn Thị Hương	Thành viên HĐQT	Điều hành
3	Ông Đỗ Chi	Thành viên HĐQT	Điều hành
4	Ông Đỗ Văn Bé	Thành viên HĐQT	Điều hành
5	Ông Trần Đỗ Thành	Thành viên HĐQT	Không điều hành
6	Ông Lê Tuấn	Thành viên HĐQT	Không điều hành
7	Bà Nguyễn Minh Phương	Thành viên HĐQT	Không điều hành

Nguyễn Văn Dũng

Đã nêu tại phần lý lịch của Ban lãnh đạo

Nguyễn Thị Hương

Đã nêu tại phần lý lịch của Ban lãnh đạo

Đỗ Chi

Đã nêu tại phần lý lịch của Ban lãnh đạo

Đỗ Văn Bé

Đã nêu tại phần lý lịch của Ban lãnh đạo

Ông Trần Đỗ Thành – Phó Chủ tịch HĐQT

Họ và tên	:	Trần Đỗ Thành
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	13/05/1977
Nơi sinh	:	Hà Nội
CMND/ Hộ chiếu	:	012031593

Ngày cấp/Ngày hết hạn : 04/04/2007
 Nơi cấp : TP Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : P.405. Khu D1, Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội
 Điện thoại : 0912817928
 Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Luật kinh doanh và Kinh tế Quốc tế
 Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 10/1999 đến 04/2004	Nghiên cứu viên, Trung tâm tư vấn và Đào tạo thương mại Quốc tế- Viện nghiên cứu thương mại-Bộ thương mại
Từ 05/2004 đến 01/2008	Chuyên viên Cục Quản lý thị trường- Bộ công thương
Từ 05/2008 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn T&T
Từ 12/2015 đến nay	Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn T&T, Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP Armephaco.

Chức vụ hiện nay tại công ty : Phó chủ tịch HĐQT tại Công ty CP Armephaco
 Chức vụ tại tổ chức khác : Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn T&T
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần
 - Đại diện sở hữu của cổ đông Lê Minh Thắng : 1.236.250 cổ phần, chiếm 9,51% vốn điều lệ
 Sở hữu của người có liên quan : Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

Ông Lê Tuấn – Thành viên HĐQT

Họ và tên : Lê Tuấn
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 13/02/1984
 Nơi sinh : Hà Nội
 CMND/ Hộ chiếu : 012437791
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 17/06/2013
 Nơi cấp : TP Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : P3 Nhà G, TT VBVKH, Công Vi, Ba Đình, Hà Nội
 Điện thoại : 0917875387

Trình độ chuyên môn: : Cử nhân chuyên ngành Kinh tế

Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 7/2007 – 12/2008	Chuyên viên phân tích - Ngân hàng Macquarie
Từ 2/2009 – 9/2015	Quản lý đầu tư – Quỹ Đầu tư Mekong Capital
Từ 3/2016 – 3/2016	Thành viên HĐQT – Công ty CP Traphaco
Từ 3/2016 – 07/2016	Thành viên ban lập Quỹ - Công ty CP Tập đoàn T&T
Từ 7/2016 – Nay	Thành viên ban lập Quỹ - Công ty CP Tập đoàn T&T, Thành viên HĐQT Công ty CP Armephaco

Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên HĐQT tại Công ty CP Armephaco

Chức vụ tại tổ chức khác : Thành viên ban lập Quỹ - Công ty CP Tập đoàn T&T

Tổng số cổ phần nắm giữ :

- Cá nhân sở hữu : 506.013 cổ phần chiếm 3,89% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu của cổ đông Lê : 1.236.250 cổ phần, chiếm 9,51% vốn điều lệ

Minh Thắng

Sở hữu của người có liên quan : Không có

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

Bà Nguyễn Minh Phương – Thành viên HĐQT

Họ và tên : Nguyễn Minh Phương

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 02/07/1987

Nơi sinh : Hà Nội

CMND/ Hộ chiếu : 012418732

Ngày cấp/Ngày hết hạn : 21/07/2005

Nơi cấp : TP Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú : Số 7 ngõ 29/8 Đường Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại : 0904362231

Trình độ chuyên môn: : Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 10/2009 – 07/2015	Chuyên viên tư vấn tài chính – Công ty Cổ phần

	Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia
Từ 08/2015 – 06/2016	Chuyên viên tài chính – Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T
Từ 07/2016 đến nay	Chuyên viên tài chính – Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T, Thành viên HĐQT công ty CP Armephaco.
Chức vụ hiện nay tại công ty	: Thành viên HĐQT tại Công ty CP Armephaco
Chức vụ tại tổ chức khác	: Chuyên viên tài chính – Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T
Tổng số cổ phần nắm giữ	:
- Cá nhân sở hữu	: 0 cổ phần
- Đại diện sở hữu của cổ đông Lê Minh Thắng	: 1.236.250 cổ phần, chiếm 9,51% vốn điều lệ
Sở hữu của người có liên quan	: Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
Những khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	: Không có
b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: <i>Thư ký Hội đồng quản trị</i>	
c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:	

Bảng số 8: Các quyết định, nghị quyết của HĐQT năm 2016

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	287/NQ/HĐQT	28/07/2016	Thông qua Đại hội cổ đông thường niên năm 2016
2	975/NQ-HĐQT	15/11/2016	Về việc từ nhiệm chức danh Thành viên HĐQT

(Nguồn: CTCP Armephaco)

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Tuân thủ nguyên tắc Quản trị và quy định pháp luật.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát của Công ty có 04 (bốn) thành viên. Các thành viên của ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Lê Mạnh Hiền	Phụ trách Ban kiểm soát
2	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên Ban kiểm soát
3	Bà Phạm Thị Hiền	Thành viên Ban kiểm soát
4	Ông Nguyễn Văn Đieber	Thành viên Ban kiểm soát

Ông Lê Mạnh Hiền – Thành viên ban kiểm soát

Họ và tên	:	Lê Mạnh Hiền
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	28/07/1975
Nơi sinh	:	Hoà Xá, Ứng Hoà, Hà Nội
CMND/ Hộ chiếu	:	012633484
Ngày cấp/Ngày hết hạn	:	02/08/2003
Nơi cấp	:	Công an Hà Nội
Quốc tịch	:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	:	Tập thể Công ty TNHH MTV 130, Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội
Điện thoại	:	0988557775
Trình độ chuyên môn:	:	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:	

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 03/1999 đến 10/2003	HĐLĐ, Xí nghiệp TBYT 130, Công ty Dược & TTBYT Quân đội
Từ 11/2003 đến 07/2007	Trợ lý kế hoạch, Xí nghiệp TBYT 130, Công ty Dược & TTBYT Quân đội
Từ 08/2007 đến 05/2009	Trung uý CN, Trợ lý kế hoạch, XN TBYT 130, Công ty Dược & TTBYT Quân đội
Từ 06/2009 đến 05/2010	Trưởng ban Chính trị, XN TBYT 130, Công ty Dược & TTBYT Quân đội
Từ 06/2010 đến 06/2014	Phó trưởng phòng TCNS-CT Công ty CP Armephaco
Từ 07/2014 đến 10/2016	Trưởng phòng TCNS-CT, Công ty CP Armephaco.
Từ 01/2016 đến nay	Thành viên ban kiểm soát Công ty CP Armephaco
Từ 11/2016 đến nay	Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH MTV 130 Armephaco

Chức vụ hiện tại công ty	:	Thành viên ban kiểm soát tại Công ty CP Armephaco
Chức vụ tại tổ chức khác	:	Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH MTV 130 Armephaco
Tổng số cổ phần nắm giữ	:	
- Cá nhân sở hữu	:	4.000 cổ phần, chiếm 0,031% vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Sở hữu của người có liên quan	:	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty	:	Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	: Nguyễn Mạnh Hùng
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 18/09/1980
Nơi sinh	: Yên Bái
CMND/ Hộ chiếu	: 013142016
Ngày cấp/Ngày hết hạn	: 11/02/2009
Nơi cấp	: Công an TP Hà Nội
Quốc tịch	: Việt Nam
Địa chỉ thường trú	: 203 B11 Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại	: 0906864567
Trình độ chuyên môn:	: Cử nhân chuyên ngành Kế toán
Quá trình công tác	:

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 09/2003 – 06/2007	Kiểm toán viên – Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán (AASC)
Từ 07/2007 – 07/2014	Phó trưởng phòng – Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính kế toán và Kiểm toán (AASC)
Từ 08/2014 – 12/2015	Phó trưởng phòng phụ trách Kiểm toán Nội bộ - Công ty TNHH Tập đoàn Bitexco
Từ 01/2016 đến tháng 7/2016	Giám đốc Ban Kiểm soát nội bộ - Công ty CP Tập đoàn T&T
Từ 07/2016 đến nay	Giám đốc Ban Kiểm soát nội bộ - Công ty CP Tập đoàn T&T, Thành viên ban Kiểm soát Công ty CP Armephaco

Chức vụ hiện nay tại công ty	: Thành viên Ban kiểm soát, tại Công ty CP Armephaco
Chức vụ tại tổ chức khác	: Giám đốc Kiểm soát nội bộ - Công ty CP Tập đoàn T&T
Tổng số cổ phần nắm giữ	:
- Cá nhân sở hữu	: 0 cổ phần
- Đại diện sở hữu	: 0 cổ phần
Sở hữu của người có liên quan	: Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
Những khoản nợ đối với Công ty	: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

Bà Phạm Thị Hiền – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	:	Phạm Thị Hiền
Giới tính	:	Nữ
Ngày tháng năm sinh	:	09/08/1985
Nơi sinh	:	Bãi Cháy, TP Hạ Long, Quảng Ninh
CMND/ Hộ chiếu	:	100828749
Ngày cấp/Ngày hết hạn	:	12/07/2010
Nơi cấp	:	Công an tỉnh Quảng Ninh
Quốc tịch	:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	:	P1115 CT6A, Chung cư Bemes, phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, TP Hà Nội.
Điện thoại	:	0988424297
Trình độ chuyên môn:	:	Cử nhân kinh tế, trường ĐH Kinh tế Quốc dân
Quá trình công tác	:	

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 2009 đến năm 2010	Trưởng thu ngân tại Tập đoàn khách sạn Mường Thanh
Từ 2011 đến năm 2014	Kế toán tổng hợp Công ty CP xử lý nền móng và xây dựng Bình Minh
Từ năm 2014 đến 12/2015	Chuyên viên kế toán công ty CP Tập đoàn T&T
Từ 01/2016 đến nay	Chuyên viên kế toán công ty CP Tập đoàn T&T, Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Armephaco.

Chức vụ hiện nay tại công ty	:	Thành viên Ban kiểm soát, tại Công ty CP Armephaco
Chức vụ tại tổ chức khác	:	Chuyên viên kế toán Công ty CP Tập đoàn T&T
Tổng số cổ phần nắm giữ	:	
- Cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần
- Đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Sở hữu của người có liên quan	:	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty	:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không có

Ông Nguyễn Văn Địệp – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	:	Nguyễn Văn Địệp
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	28/10/1962
Nơi sinh	:	Bắc Ninh
CMND/ Hộ chiếu	:	13244096
Ngày cấp/Ngày hết hạn	:	02/11/2009
Nơi cấp	:	Công an Hà Nội
Quốc tịch	:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	:	Vĩnh Kiều, Đồng Nguyên, Từ Sơn, Bắc Ninh.
Điện thoại	:	0977328866
Trình độ chuyên môn:	:	Đại học Dược
Quá trình công tác	:	

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 04/2016 đến nay	Quân nhân tại ngũ đang nghỉ chuẩn bị hưu
Từ 07/2010 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Armephaco
Chức vụ hiện nay tại công ty	: Thành viên Ban kiểm soát, tại Công ty CP Armephaco
Chức vụ tại tổ chức khác	:
Tổng số cổ phần nắm giữ	:
- Cá nhân sở hữu	: 2.600 cổ phần, chiếm 0,020 % vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu	: 0 cổ phần
Sở hữu của người có liên quan	: Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	: Không có
Những khoản nợ đối với Công ty	: Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	: Không có

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2016, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty.

BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng giám đốc (BTGD) năm 2016 cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, BGĐ trong năm 2016;
- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HĐQT, BGĐ về các vấn đề liên quan tới hoạt động của công ty trong năm;

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016 đối với HĐQT và BGĐ;
- Thẩm tra báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá trung thực và hợp lý các số liệu tài chính
- 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát
 - a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát:

Bảng số 9: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát (triệu đồng)

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao (HĐQT, BKS, BGĐ)	Tổng thu nhập	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Dũng	Chủ tịch HĐQT	460	30	490	
2	Nguyễn Thị Hương	Phó Chủ tịch HĐQT	303,6	18	321,6	
3	Đỗ Chi	TVHĐQT	380	12	392	
4	Đỗ Văn Bé	TVHĐQT	258,948	12	270,948	
5	Trần Đỗ Thành	Phó Chủ tịch HĐQT		60,5	60,5	
6	Nguyễn Minh Phương	TVHĐQT		30	30	
7	Lê Tuấn	TVHĐQT		30	30	
8	Dương Đình Sơn	Phó Tổng GĐ	192	0	0	
9	Đỗ Đức Thịnh					
10	Đỗ Đình Ngọc	Kế toán trưởng	360		360	
11	Lê Mạnh Hiền	TV BKS		12		
12	Phạm Thị Hiền	TV BKS		28,5		
13	Nguyễn Mạnh Hùng	TVHĐQT		25		

(Nguồn: CTCP Armephaco)

- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Bảng số 10: Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

STT	Người thực hiện giao dịch	Cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng giảm (mua bán, chuyển đổi, thưởng, ...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã đề cập phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Armephaco tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

(Chi tiết báo cáo tài chính đính kèm)

Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính:

<http://armephaco.com.vn/Company.aspx>

CÔNG TY CỔ PHẦN ARMEPHACO



NGUYỄN VĂN DŨNG